



Thơ Tú Xương – Tập 1

Tú Xương (Trần Tế Xương)

Trần Tế Xương (1870-1907), tên khai sinh là Trần Duy Uyên, hiệu Vị Thành, làng Vị Xuyên, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định. Ông xuất thân từ một gia đình thanh bạch. Đường khoa cử của ông lận đận: đi thi từ năm 15 tuổi nhưng hỏng hoài, mãi tới năm 24 tuổi (1894) mới đỗ Tú tài. Sau đó ông lại trượt Cử nhân 5 khoa liền.

Đây là trang danh sách liệt kê tuyển tập các tác phẩm, tập thơ và những bài thơ hay nhất của nhà thơ Tú Xương (Trần Tế Xương). Thơ văn ông giản dị, bình dân, nhưng tự nhiên và linh hoạt. Nhiều sáng tác trình bày tâm sự đau đớn, xót xa; hoặc mỉa mai, ngạo đời một cách chua chát, cay độc; hoặc gửi gắm tấm lòng yêu nước thương nòi một cách kín đáo và sâu sắc.

Ông mất ngày 29 tháng 1 năm 1907 tại thành phố Nam Định, hưởng thọ 36 tuổi.

Thơ Tú Xương – Tập 1

Trong tập này có tất cả 56 bài thơ của thi sĩ Tú Xương sau:

Tập Tuyển Tập Thơ Tú Xương (phần đầu)

- 1- Anh Kiệt Chơi Hoang
- 2- Áo Bông Che Bận
- 3- Đau Mắt
- 4- Đánh Tô Tôm
- 5- Đêm Buồn
- 6- Đêm Dài
- 7- Đùa Bận Vào Nhà Pha
- 8- Đại Hận
- 9- Đạo Đức Giả
- 10- Đất Vị Hoàng
- 11- Đề Ảnh
- 12- Để Vợ Chơi Nhãng
- 13- Đồng Tiền
- 14- Đối Thi
- 15- Đi Hát Mất Ô
- 16- Đi Thi
- 17- Đi Thi Nói Ngông
- 18- Ông Ấm Mốc
- 19- Ông Cò
- 20- Ông Cử Ba
- 21- Ông Cử Thứ Năm
- 22- Ông Hàn
- 23- Ông Hàn Bị Vợ Dọa Bỏ
- 24- Ông Lão
- 25- Ông Tiến Sĩ Mới
- 26- Ba Cái Lãng Nhãng

- 27- *Bác Cử Nhu*
- 28- *Bảo Người Bán Sực Tắc*
- 29- *Bắt Được Đồng Tiền*
- 30- *Bồn Ông Ấm Đêm*
- 31- *Bồn Ông Phó Bảng*
- 32- *Bồn Người Làm Mối*
- 33- *Bồn Tri Phủ Xuân Trường*
- 34- *Bọm Già*
- 35- *Buồn Thi Hông*
- 36- *Cái Nhớ*
- 37- *Câu Đối Tết*
- 38- *Câu Đối Than Thân*
- 39- *Cô Hầu Trách Quan Lớn*
- 40- *Cô Tây Đi Tu*
- 41- *Cảm Hứng*
- 42- *Cảm Hoài*
- 43- *Cảm Tết*
- 44- *Cháu Khóc Cô Chồng*
- 45- *Chú Mán*
- 46- *Chúc Tết*
- 47- *Chế Ông Đốc Học*
- 48- *Chế Ông Huyện Đ*
- 49- *Chế Bạn Lấy Vợ Bé*
- 50- *Chế Gái Dĩ*
- 51- *Chợt Giấc*
- 52- *Chừa...*
- 53- *Chửi Cậu Ấm*
- 54- *Chữ Nho*
- 55- *Chị Hằng, Thành Cuội*
- 56- *Chiêm Bao*

Tập Tuyển Thơ Tú Xương (phần đầu)

Anh Kiệt Chơi Hoang (Tú Xương)

Người tai mắt ai không thức thú
 Lúc về già lụ khụ mới chơi xuân
 Suốt quanh năm nào mất cái lông chân
 Nhà chứa bản để dành phân bón lúa
 Ba câu chuyện khoe mình lăm của
 Chốn nhà lan sặc sụa những hơi đông
 Theo anh em đến chốn lâu hồng
 Hỏi cô ấy có chồng chăng nhỉ?
 Anh đây thật là người chí khí
 Tiên cười cheo chi phí một vài hào
 Khoe mình chơi nhất Hàng Thao!

Áo Bông Che Bận (Tú Xương)

Hỏi ai, ai có thương không?
 Đêm mưa, một mảnh áo bông che đâu
 Vì ai, ai có biết đâu?
 Áo bông ai ướt khăn đâu ai khô?
 Người đi Tam Đảo, Ngũ Hồ
 Kẽ về khóc trúc Thương Ngô một mình
 Non non nước nước tình tình
 Vì ai ngơ ngẩn cho mình ngẩn ngơ!

Đau Mắt (Tú Xương)

Vui chẳng riêng ai, ốm một mình
 Hỏi ai, ai cũng chỉ mằn thính
 Vừa đông bạc lớn ông Lang Xán
 Lại mấy hào con chú Ích Sinh
 Hỏi vợ, vợ còn đi chạy gạo
 Gọi con, con mãi đứng chơi đình
 Muốn mù trời chẳng cho mù nhỉ
 Gương mắt trông chi buổi bạc tình!

Đánh Tổ Tô (Tú Xương)

Bực chẳng nhẽ anh hùng khi vị ngộ,
 Như lúc đen chơi cuộc tổ tô,
 Bài trạm thành cuối cánh phỗng âm âm,
 Ngồi thôi chẳng bốc quân rác rảnh.
 Cũng có lúc không chi thì bát sách,
 Cũng có khi bạch định bốc yêu hồng;
 Cát bài lên ông lão vẫn lẫn vòng,
 Không đâu cả gặp kẻ năm bảy phỗng.
 Cũng có ván tô leo lên chờ rộng,
 Vớ phải thằng bạch thủ phỗng tay trên.
 Góm ghê thay đen thực là đen!
 Sắc như mác cũng thua thằng vận đỏ.
 May mắn nhẽ hữu duyên năng tái ngộ,
 Bĩ cực rồi đến độ thái lai;
 Tiếng tam khôi chi để nhường ai,
 Hết bạch lại hồng, thông mãi mãi.
 Nào những kẻ tay trên ban nãy,
 Đến bây giờ thay thấy dưới tay ta;

Tiếng bài cao lừng lầy khắp gần xa,
 Bát vạn ấy người ta ai dám đo.
 Thế mới biết tổ tôm có đen thì có đỏ.
 Thì anh hùng vị ngộ có lo chi;
 Trước sau, sau trước làm gì?

Tổ tôm bởi hai chữ “tụ tam” (hợp ba quân thành một phu), bài lá có 120 quân chia ra hàng sách, hàng vạn, hàng văn.

Đêm Buồn (Tú Xương)

Trời không chớp bể chẳng mưa nguồn
 Đêm nảo đêm nao tớ cũng buồn
 Ngao ngán tình chung cơn gió thoảng
 Nhạt nhèo quang cảnh bóng trăng suông
 Khăn khăn áo áo thêm rầy chuyện
 Bút bút nghiên nghiên khéo giờ tuồng
 Ngủ quách sự đời thầy kẻ thức
 Chùa đâu chú trọc đã hồi chuông

Đêm Dài (Tú Xương)

Sực tỉnh trông ra ngõ sáng lò
 Đêm sao đêm mãi thế ru mà?
 Lạnh lùng bốn bể ba phần tuyết
 Xao xác năm canh một tiếng gà
 Chim chóc hãy còn nường cửa tổ
 Bướm ong chưa thấy lượn vườn hoa
 Nào ai là kẻ tìm ta đó
 Đốt đuốc mà soi kẻ lẩn nhà!

Đùa Bạn Vào Nhà Pha (Tú Xương)

Cái cách phong lưu lộ phải cầu
 Bỗng đâu gặp những chuyện đâu đâu
 Một ngày hai bữa cơm kê cửa
 Nửa bước ra đi lính phải hầu
 Trong tỉnh mấy toà quan biết mặt
 Ban công ba chữ gác lên đầu
 Nhà vuông thông thả nằm chờ mát
 Vùng vậy tha hồ thế cũng âu!

Đại Hạng (Tú Xương)

Dạo này đá cháy với vàng trôi
 Thiên hạ mong mưa đứng lại ngồi
 Ngày trước biết gì, ăn với ngủ
 Bây giờ lo cả nước cùng nôi
 Trâu mường ruộng nẻ cày không được
 Cá sợ ao khô vượt cả rồi
 Tình cảnh nhà ai nông nổi ấy
 Quạt mo phe phẩy một mình tôi

Đạo Đức Giả (Tú Xương)

Hỏi lão đâu ta? Lão ở Liêm
 Trông ra bóng dáng đã hom hem.
 Lắng tai, non nước nghe chừng nặng
 Chớp mắt trắng hoa, giả cách nhèm
 Cũng đã sư mô cùng đưa trẻ
 Lại còn tập tễnh với đàn em.

*Xuân thu wóm hỏi đà bao tá?
Cái miếng phong tình vẫn chữa khem.*

Đất Vị Hoàng (Tú Xương)

*Có đất nào như đất ấy không?
Phố phường tiếp giáp với bờ sông
Nhà kia lối phép con khinh bố
Mụ nọ chanh chua vợ chửi chồng
Keo cú người đâu như cút sắt
Tham lam chuyện thỏ rặt hơi đồng
Bắc Nam hỏi khắp người bao tỉnh
Có đất nào như đất ấy không?*

Đề Ảnh (Tú Xương)

*Cử Thăng, huân Mỹ, tú Tây Hồ,
Ba đĩa chung nhau một cái đồ.
Mới biết trời cho sum họp mặt,
Thôi đừng chê nhỏ lại chê to!*

Đề Vợ Chơi Nhăng (Tú Xương)

*Thọ kia mày có biết hay chẳng?
Con vợ mày kia, xiết nói năng!
Vợ đẹp, của người không giữ được,
Chồng ngu, mượn đĩa để chơi nhăng.
Ra đường đáng giá người trinh thực
Trong dạ sao mà những gió trăng?*

Mới biết hồng nhan là thế thế.
Trăm năm trăm tuổi lại trăm thăng!

Đồng Tiền (Tú Xương)

Phàm kim chi nhân, duy tiền nhi dĩ
Hết tiền tiêu, tráng sĩ cũng nằm co!
Chẳng đại khôn cũng chẳng thân sơ,
Có hơi kềm, tha hồ ngang ngựa!

Thơ rằng:

Toán lai thế sự kim năng ngữ
Thuyết đạo nhân tình kiếm dục minh
Dơ dáng thay những mặt tài tình
Co quắp lắm cũng ra hình thủ lỗ
Tiền dẫu hết, hết rồi lại có
Chữ bất nhân tạc đó không mòn.
Ai ơi giữ lấy lòng son!

Đôi Thi (Tú Xương)

Nghe nói khoa này sắp đôi thi
Các thầy đồ cổ đồ mau đi!
Dẫu không bia đá còn bia miệng
Viết bút lông đi, giắt bút chì!

Đi Hát Mất Ô (Tú Xương)

Đêm qua anh đến chơi đây
 Giày chân anh dận, ô tay anh cầm
 Rạng ngày sang trống canh năm
 Anh dậy, em hãy còn nằm tro tro
 Hỏi ô, ô mất bao giờ
 Hỏi em, em cứ ậm ờ không thua
 Chín e rầy gió mai mưa
 Lấy gì đi sớm về trưa với tình?

Đi Thi (Tú Xương)

Tấp ténh người đi tớ cũng đi
 Cũng lêu cũng chõng cũng đi thi
 Tiến chân, cô mất hai đồng chặn
 Sờ bụng, thầy không một chữ gì!
 Lộc nước còn mong thêm giải ngạch
 Phúc nhà nay được sạch trường quy
 Ba kỳ trọn vẹn, thêm kỳ nữa
 Ú ó u ơ ngọn bút chì!

Đi Thi Nói Ngông (Tú Xương)

Ông trông lên bảng thấy tên ông
 Ông nốc rượu vào, ông nói ngông
 Trên bảng, năm hai thầy cử đội
 Bốn kỳ, mười bảy cái ưu thông
 Xương danh tên gọi trên mình tượng
 Ăn yến xem ra có thịt công

*Cụ xứ có cô con gái đẹp
Lăm le xui bố cưới làm chồng!*

Ông Ấm Mốc (Tú Xương)

*Tôi hỏi thăm ông đến tận nhà
Trước nhà có giếng, có cây đa
Vườn ao đất cát chừa ba mẫu
Nửa lá tre pheo đủ mọi toà
Mới sáu bận sinh đà sáu cậu
Trong hai dinh ở có hai bà
Trông ông mốc thếch như trăn gió
Ông chỉ phong lưu tại nước da*

Ông Cò (Tú Xương)

*Hà Nam danh giá nhất ông cò
Trông thấy ai ai chẳng dám ho
Hai mái trống toang đành chịu đột
Tám giờ chuông đánh phải nằm co
Người quên mất thẻ âu trời cãi
Chó chạy ra đường có chủ lo
Ngó ngẩn đi xia may vớ được
Chuyến này ắt hẳn kiếm ăn to!*

Ông Cử Ba (Tú Xương)

*Cửa Vũ, ba nghìn sóng nháy qua
Ai ngò mũ áo đến ...ba ba*

Đầu như lươn đất mà không lấm
 Thân tựa xà hang cũng ngó ra
 Dưới nước chẳng ưa, ưa trên cạn
 Đất sét không ăn, ăn thịt gà!
 Tuy rằng cổ rụt mà không ngồng
 Hễ cần ai thì sét mới tha!

Ông Cử Thứ Năm (Tú Xương)

Ông cử thứ năm, con cái ai?
 Học trò quan đốc Tả Thanh Oai.
 Nghe tin, cụ cố cười ha hả
 Vứt cả dao câu xuống ruộng khoai!
 Thứ năm, ông cử ai làm nôi,
 Học trò quan đốc tỉnh Hà Nội?
 Nghe tin, bà cố cười khì khì
 Đổ cả riêu cua xuống vũng lội!

Ông Hàn (Tú Xương)

Hàn lâm tu soạn kém gì ai?
 Đủ cả vung, nôi, cả cóng chai
 Ví thử quyền thi ông được chấm
 Đù cha đù mẹ đứa riêng ai!

Ông Hàn Bị Vợ Doạ Bỏ (Tú Xương)

Ông đã ơn vua một chữ “hàn”
 Nay lành mai võ khéo đa đoan!

Được thua hai ngả, ba câu chuyện
 Khôn dại trăm năm một tiếng đàn.
 Chim chuột sau này, nên gắng sức...
 Lợn gà thua ấy đã nên oan.
 Có ai làm thủng, ông không biết,
 Còn phải mang điều với gái ngoan.

Ông Lão (Tú Xương)

Ông lão ngày xưa tính thực hiền
 Bảy ba vui thú cảnh điền viên
 Sách đèn học tập năm Minh Mệnh
 Áo mũ ăn ngồi xã Vị Xuyên
 Giá phỏng có thi may cũng đỗ
 Thôi thì không lụy thế là tiên
 Dầu râu tóc bạc như mua được
 Thầy bá nhà quê chán vạn tiên

Ông Tiến Sĩ Mới (Tú Xương)

Tiến sĩ khoa này đỗ mấy người?
 Xem chừng hay chữ có ông thôi!
 Nghe văn mà góm cho văn nhủ
 Cờ biển vua ban cũng lạ đời!

Ba Cái Lãng Nhãng (Tú Xương)

Một trà, một rượu, một đàn bà
 Ba cái lãng nhãng nó quấy ta

Chừa được cái gì hay cái nấy
Có chằng chừa rượu với chừa trà!

Bác Cử Nhu (Tú Xương)

Sơ khảo khoa này, bác cử Nhu
Thực là vừa dốt lại vừa ngu
Văn chương nào phải là đơn thuốc!
Chớ có khuyên xằng, chết bỏ bu!

Bảo Người Bán Sực Tắc (Tú Xương)

Sực tắc đi đêm gõ diếc tai,
Tiền thời không có biết vay ai?
Chú ơi, bán chịu tôi vài bát,
Sáng mai tôi trả một thành hai.

Bất Được Đồng Tiền (Tú Xương)

Đầu năm ra cửa được đồng tiền
Nào có cầu đâu, được tự nhiên
Ý hẩn nhà nho sang vận đỏ
Hay là con tạo thử người đen
Muốn đem trả nợ đòi nhà lại
Hay để làm lương giúp nước liên
Của cải vua ta đâu sẵn thế
Chữ đề Tự Đức hãy còn nguyên

Bẽn Ông Ấm Đêm (Tú Xương)

Ấm không ra ấm, ấm ra nôi
 Ấm chạy lảng quăng, ấm chẳng ngồi
 Chán cả đồ chuyên cùng chén mẩu
 Luộc giò, nấu thịt, lại đồ xôi

Ấm là danh hiệu chỉ con nhà quan (cậu ấm, cô chiêu). Ông Ấm Đêm vốn quê Thừa Thiên, gia cảnh sa sút mới ra Nam Định làm ăn, nhà cũng ở phố Hàng Nâu.

Bản chữ nôm AB.194 có tiểu dẫn: “Ông Ấm Đêm đang ngồi chơi với ta, một chốc bỗng thấy con bé con là người nhà bà Hai Dích tới gọi: “Ông Ấm ơi! Ông về gói hộ bà tôi vài cái giò”. Ông Ấm lấy làm buồn cười. Hỏi mãi thì hoá ra chủ nhà nó sai nó đi gọi thằng Ấm, nó nghe nhầm ra ông Ấm. Buồn cười quá, ta mới bẽn ông Ấm rằng...”

Bẽn Ông Phó Bảng (Tú Xương)

Tri huyện lâu nay giá rẻ mà,
 Ví vào tay tớ quyết không tha.
 An Sơn tông giống người keo thực,
 Bồ Thủy xưa nay của kiết à?
 Đất nhĩ dễ thường lươn rúc ở,
 Lửa nòng nên phải chuột đùn ra.
 Ông mà giữ tính kiêu kỳ mãi,
 Huấn đạo nguyên ông huấn đạo già!

Bẽn Người Làm Mối (Tú Xương)

“- Việc bác không xong tôi chết ngay!”
 Chết ngay? như thế vội vàng thay!
 Chết riêng dễ một mình anh nhĩ?
 Sống bận ra chi lũ chúng mày!

Lấy được con hầu thì nó sướng
 Gẫm xem thiên hạ lắm thằng hay.
 Đứa ăn, đứa ngủ, đứa nào sướng?
 Đứa đắp chăn da, đứa thịt quay!

Bôn Tri Phủ Xuân Trường (Tú Xương)

Tri phủ Xuân Trường được mấy niên
 Nhờ trời hạt ấy cũng bình yên.
 Chữ “thôi” chữ “cứu” không phê đến,
 Ông chỉ quen phê một chữ “tiên”!

Bợm Già (Tú Xương)

Thầy thầy tớ tớ, phố xênh xang,
 Thoạt nhác trông ra ngõ cóc vàng.
 Kiện hết sở Tuần, vô sở Sứ
 Khi thì thầy số, lúc thầy lang.
 Công nợ bóp bơ hình chúa Chôm,
 Phong lưu đài các giống ông hoàng.
 Phong lưu như thế phong lưu mãi
 Điều ổng, xe dài độ mấy gang?

Một tay bợm đóng nhiều vai, thầy lang, thầy bói, thầy dùi. Tên này thường luôn lọt vào các công sở để xui nguyên giục bị kiện nhau.

Buồn Thi Hổng (Tú Xương)

Bụng buồn còn muốn nói năng chi?
 Đệ nhất buồn là cái hổng thi.

Một việc văn chương thôi cũng nhảm,
 Trăm năm thân thế có ra gì!
 Được gần trường ốc vùng Nam Định,
 Thua mãi anh em cánh Bắc Kì.
 Rõ thực nôm hay mà chữ tốt,
 Tám khoa chưa khỏi phạm trường quy.

Cái Nhớ (Tú Xương)

Cái nhớ hình dung nó thế nào?
 Khiến người ngao ngán, ngẩn ngơ sao!
 Biết nhau cho lắm thêm buồn nhé
 Để khách bên trời dạ ước ao!

Câu Đối Tết (Tú Xương)

Thiên hạ xác rồi còn đốt pháo
 Nhân tình trắng thế lại bôi vôi
 Không dưng xuân đến chi nhà tớ?
 Có nhẽ trời mà đóng cửa ai!

Nực cười thay: nêu không, pháo không, vôi bột cũng không, mà tết!
 Thôi cũng được: rượu có, nem có, bánh chưng cũng có, thừa chơi!

Xuân về chó để xuân đi, thương kẻ quạt nòng cùng ấp lạnh
 Năm mới khác gì năm cũ, van người bán muôi với mua vôi

Vui xuân, xuân cả một trời, có lẽ đâu đâu cũng vậy
 Người học, học cho hết sách, hay là thế thế mà thôi

Câu Đối Than Thân (Tú Xương)

Nợ có chết ai đâu, chửi chó mắng mèo eo óc
 Trời để sống ta mãi, lên xe xuống ngựa có phen
 Ngoài ba mươi mấy tuổi rồi, dù có chết cũng không non yếu
 Sao được như vài năm trước, hãy cứ chơi cho để nợ nần
 Trúc báo bình an, nữ để vun trồng bên kẻ ngách
 Còn nhiều văn tự, có sao lặn lội ở bờ sông

Cô Hầu Trách Quan Lớn (Tú Xương)

Chỉ trách người sao chẳng trách mình?
 Mình trung đâu đấy, trách người trinh?
 Áo dây com nặng bao nhiêu đũa?
 Chiếu cạnh giường bên, mấy hột tình?
 Tóc rối riêng thì xét nét
 Giang sơn nghĩa cả nữ mần thình!
 Cổ cong mặt lệnh, người đâu thê?
 Cái cóc bôi vôi khéo đại hình!

Cô Tây Đi Tu (Tú Xương)

Rứt cái mề đay ném xuống sông
 Thôi thôi tôi cũng “mét xì” ông!
 Âu đàn chùa đó, âu đàn phật
 Cũng chẳng con chi, cũng chẳng chồng.
 Chớ thấy câu kinh mà mặc kệ
 Ai ngờ chữ “sắc” hoá ra “không”!

*Tôi đây cũng muốn như cô nhĩ
Cái nợ trầu duyên rữ chữa xong.*

Cảm Hứng (Tú Xương)

*Xấp xỉ ba mươi mấy tuổi đầu
Trăm năm tính đót hản còn lâu
Ví cho thi đỗ làm quan lớn
Thì cũng nhỏ to cười chị hầu!
Đất nọ vẫn thường hay có chạch
Bể kia có lúc cũng trông dâu
Hôm nay rồi rã buồn tình nhĩ
Thử xuống Hàng Thao đập ngón châu*

Cảm Hoài (Tú Xương)

*Thua bạc nhà đi với mẹ nhà,
Bệnh gì chẳng bệnh, bệnh tim la!
Nay đi phố Giấy, mai đâu hát,
Khi ở sông Thương, lúc tỉnh Hà.
Đeo tiếng khoa danh cho thế mĩa,
Cực lòng cha mẹ để con ra!
Nam mô cứu khổ tiêu tai nạn
Nhờ lượng Quan Âm, đức Phật Bà!*

Cảm Tết (Tú Xương)

*Anh em đừng nghĩ Tết tôi nghèo
Tiền bạc trong kho chứa lĩnh tiêu*

Rượu cúc nhẩn đem, hàng biếng quẩy
 Trà sen mượn hỏi, giá còn kiêu
 Bánh chưng sắp gói, e nồm chảy
 Giò lụa toan làm, sợ nắng thiu
 Thôi thế thì thôi, đành tết khác
 Anh em đừng nghĩ Tết tôi nghèo!

Tiêu đề có bản chép là “Tết đến”.

Cháu Khóc Cô Chồng (Tú Xương)

Người có cô, sao cháu không cô?
 Nắng phơi nước mắt dễ hầu khô!
 Xác xơ lông cánh con chim Việt
 Nung nấu buồng gan cái ngựa Hồ
 Phận gái lênh đênh nông bể ái
 Nỗi nhà báo đáp chất sông Tô
 Từ đây trăm sự ơn nhờ bác
 Người có cô, sao cháu không cô?

Chú Mán (Tú Xương)

Phong lưu nhất ai bằng chú Mán
 Trong anh em chúng bạn kém thua xa
 Buổi loạn ly bốn bể không nhà
 Răng chẳng nhuộm, vợ chẳng lấy, lụa là chẳng mặc
 Mán chỉ làm đủ tiền tiêu vật
 Khi cao lâu, khi cà phê, khi nước đá, khi thuốc lá, khi đủng đỉnh ngồi xe
 Sự đời Mán chẳng buồn nghe

Chúc Tết (Tú Xương)

Lẳng lẳng mà nghe nó chúc nhau:
 Chúc nhau trăm tuổi bạc đầu râu.
 Phen này ông quyết đi buôn cô,
 Thiên hạ bao nhiêu đĩa giã trâu.

Lẳng lẳng mà nghe nó chúc giàu:
 Trăm, nghìn, vạn mớ để vào đâu?
 Phen này, ắt hẳn gà ăn bạc,
 Đồng rụng, đồng rơi, lọ phải cầu.

Lẳng lẳng mà nghe nó chúc sang:
 Đĩa thì mua tước, đĩa mua quan.
 Phen này ông quyết đi buôn lọng,
 Vừa bán vừa la cũng đắt hàng.

Lẳng lẳng mà nghe nó chúc con:
 Sinh năm đẻ bảy được vuông tròn.
 Phố phường chật hẹp, người đông đúc,
 Bồng bế nhau lên nó ở non.

Bắt chước ai ta chúc mấy lời:
 Chúc cho khắp hết ở trong đời.
 Vua, quan, sĩ, thứ, người muôn nước,
 Sao được cho ra cái giống người.

Chế Ông Đốc Học (Tú Xương)

Ông về đốc học đã bao lâu,
 Cờ bạc rong chơi rặt một màu!
 Học trò chúng nó tội gì thế
 Để đến cho ông vớ được đâu?

Đốc học Nam Định lúc bấy giờ.

Chế Ông Huyện Đ (Tú Xương)

Thánh cắt ông vào chủ việc thi
 Đêm ngày coi sóc chốn trường qui.
 Chẳng hay gian dối vì đâu vậy?
 Bá ngộ thẳng ông biết chữ gì!

Ông huyện Đ được cử làm chủ một kì thi khảo của hội thánh thành Nam.

Chế Bạn Lấy Vợ Bé (Tú Xương)

Ông này mê gái, thực là mê,
 Thím khách già kia cũng gớm ghê.
 Mới hỏi ra chường chê bạc ít,
 Gần cheo toan sự trả cau về.
 Mấy kỳ văn khó sao làm được?
 Một sợi tơ hồng chẳng biết về...
 Lo việc ai bằng ông bạn Bát,
 Cũng còn nhăn nhó sự nhiều khê.

Chế Gái Dĩ (Tú Xương)

Mình nghĩ cô mình thực gớm ghê,
 Lòng son vẫn giữ nước non thề.
 Ra tuồng gái hoá khi còn trẻ,
 Như chuyện chồng xa lúc chữa về.
 Nói nói cười cười theo giọng tỉnh,
 Khăn khăn áo áo giữ màu quê.
 Muốn ai thì muốn chừa đây nhé,
 Tớ chẳng như ai vẽ mặt hề.

Chợt Giấc (Tú Xương)

Nằm nghe tiếng trống, trống canh ba
 Vừa giấc chiêm bao chợt tỉnh ra
 Thiên hạ dễ thường đang ngủ cả
 Việc gì mà thức một mình ta?

Chừa... (Tú Xương)

Một trà một rượu một đàn bà,
 Ba cái lãnh nhăng nó quấy ta.
 Chừa được cái gì hay cái đấy,
 Có chằng chừa rượu với chừa trà!

Bài thơ này cũng nhiều tập mang tên “ba cái lãnh nhăng”!

Chửi Cậu Ấm (Tú Xương)

Ấm Kỉ này đây, tớ bảo này:
 Cha con mày phải cái này cay!
 Thôi đừng điếu tráp nghênh ngang nữa,
 Thằng tiểu Phù Long nó chửi mày.

Chữ Nho (Tú Xương)

Nào có nghĩa gì cái chữ nho
 Ông nghề ông cống cũng nằm co
 Chi bằng đi học làm thầy phán
 Tồi rượu sâm banh, sáng sữa bò

Chị Hằng, Thằng Cuội (Tú Xương)

*Tôi thấy người ta có bảo rằng:
Bảo rằng thằng Cuội ở cung trăng!
Chứa ai chả chứa, chứa thằng Cuội,
Tôi góm gan cho cái chị Hằng.*

Chiêm Bao (Tú Xương)

*Bỗng thấy chiêm bao thấy những người
Thấy người nói nói lại cười cười
Tỉnh ra lại tiếc người trong mộng
Mộng thế thì bằng tỉnh mấy mươi*

